

BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: 858 /QĐ-BCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ
và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp chế**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Vị trí và chức năng

Vụ Pháp chế là tổ chức thuộc Bộ Công Thương, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện quản lý nhà nước bằng pháp luật trong ngành Công Thương, bao gồm: tổ chức thực hiện công tác xây dựng, thẩm định, rà soát, hệ thống hoá, kiểm tra, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật; pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật; phổ biến giáo dục pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong ngành Công Thương; kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Về công tác xây dựng pháp luật:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ lập chương trình xây dựng pháp luật hàng năm và dài hạn trình Bộ trưởng phê duyệt; tổ chức triển khai và đôn đốc các đơn vị thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Chủ trì hoặc tham gia soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật được Bộ trưởng giao;

c) Tham gia ý kiến và thẩm định về mặt pháp lý đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ soạn thảo trước khi trình Bộ trưởng;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan chuẩn bị hồ sơ về dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đề Bộ trưởng đề nghị cơ quan, tổ chức góp ý kiến, Bộ Tư pháp thẩm định và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan chuẩn bị ý kiến tham gia đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ hoặc địa phương gửi lấy ý kiến theo phân công của Bộ trưởng.

2. Về công tác kiểm soát thủ tục hành chính:

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan giúp Bộ trưởng kiểm soát thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực công thương theo quy định của pháp luật.

3. Về công tác rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật:

a) Lập kế hoạch và tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát; giúp Bộ đôn đốc kiểm tra việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;

b) Cập nhật văn bản quy phạm pháp luật mới có liên quan đến hoạt động của Bộ;

c) Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của từng đơn vị thuộc Bộ, đề xuất với Bộ trưởng lĩnh vực văn bản quy phạm pháp luật cần rà soát;

d) Trực tiếp rà soát các văn bản quy phạm pháp luật được Bộ trưởng giao;

d) Tổ chức các cuộc họp, hội thảo khoa học về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương;

e) Tổng hợp, trình Bộ trưởng phương án xử lý kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật;

g) Chuẩn bị, trình Bộ trưởng ý kiến tham gia hoàn thiện các tập hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật có liên quan do các cơ quan gửi lấy ý kiến;

h) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc xây dựng các tổng tập, tuyển tập văn bản quy phạm pháp luật;

i) Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tổ chức thực hiện việc hợp nhất và trình Bộ trưởng ký xác thực văn bản hợp nhất đối với văn bản do Bộ Công Thương chủ trì soạn thảo theo quy định của pháp luật;

k) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ thực hiện pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật trong lĩnh vực công thương theo quy định của pháp luật.

4. Về công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật:

a) Xây dựng kế hoạch kiểm tra văn bản thuộc thẩm quyền kiểm tra của Bộ trưởng và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Chủ trì, phối hợp với Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trực thuộc Bộ Tư pháp, Vụ Pháp luật thuộc Văn phòng Chính phủ trong việc kiểm tra văn bản của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh thuộc thẩm quyền kiểm tra của Bộ trưởng;

c) Làm đầu mối thực hiện công tác tự kiểm tra văn bản do Bộ trưởng ban hành hoặc liên tịch ban hành;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ, kiểm tra văn bản do Bộ trưởng ban hành có chứa yếu tố quy phạm pháp luật không ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có chứa yếu tố quy phạm pháp luật do đơn vị, cá nhân thuộc Bộ ban hành khi có yêu cầu, kiến nghị, khiếu nại của cơ quan, tổ chức, các cơ quan thông tin đại chúng;

đ) Hợp tác trao đổi nghiệp vụ kiểm tra văn bản với Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trực thuộc Bộ Tư pháp, tổ chức pháp chế của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;

e) Thực hiện việc bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra văn bản cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra văn bản của Bộ;

g) Xây dựng và quản lý đội ngũ cộng tác viên kiểm tra văn bản thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ;

h) Tổ chức mạng lưới thông tin; xây dựng và quản lý hệ cơ sở dữ liệu phục vụ công tác kiểm tra văn bản thuộc thẩm quyền của Bộ;

i) Đề xuất với Bộ trưởng, thực hiện việc sơ kết, tổng kết, khen thưởng, kỷ luật và giải quyết khiếu nại tố cáo về kiểm tra văn bản thuộc thẩm quyền;

k) Chuẩn bị các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu về công tác kiểm tra văn bản báo cáo Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ và gửi Bộ Tư pháp.

5. Về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

a) Căn cứ chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật theo từng giai đoạn của Chính phủ, yêu cầu nhiệm vụ của Bộ và nhu cầu thông tin pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành, lập kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm và dài hạn trình Bộ phê duyệt;

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật đến cán bộ, công chức trong Bộ. Đổi mới với văn bản quy phạm pháp luật có đối tượng thi hành rộng, phối hợp với Bộ Tư pháp và các cơ quan hữu quan triển khai, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức trong ngành và các tầng lớp nhân dân bằng các hình thức thích hợp;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong Bộ; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan Bộ;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trong và ngoài Bộ tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị. Tổ chức biên soạn tài liệu phổ biến pháp luật; xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật của Bộ; xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật;

đ) Đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xét khen thưởng các tập thể, cá nhân thuộc cơ quan có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

e) Định kỳ kiểm tra, sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo của Bộ trưởng và thông báo cho Bộ Tư pháp kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật để tổng hợp báo cáo Chính phủ.

6. Về công tác theo dõi thi hành và kiểm tra thực hiện pháp luật:

a) Xây dựng và trình Bộ trưởng Kế hoạch kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất về thực hiện pháp luật của cán bộ, công chức do Bộ quản lý, Chương trình theo dõi thi hành pháp luật hoặc kế hoạch đột xuất về theo dõi thi hành pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;

b) Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện pháp luật trong Bộ, tổng kết đánh giá thực trạng hiểu biết pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức trong ngành để kiến nghị Bộ về biện pháp xử lý;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình theo dõi thi hành pháp luật trong phạm vi lĩnh vực được phân công phụ trách;

d) Thực hiện các hoạt động thu thập thông tin, tổ chức kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật, điều tra khảo sát thi hành pháp luật về: tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật; tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật; tình hình công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật; tình hình tuân thủ pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ để đánh giá thực trạng thi hành pháp luật của tổ chức, cá nhân; kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; hoàn thiện cơ chế hỗ trợ điều kiện bảo đảm thi hành văn bản trên thực tế và kiến nghị phương án sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác theo dõi thi hành pháp luật và áp dụng pháp luật, tham gia ý kiến về việc xử lý vi phạm pháp luật trong ngành;

e) Định kỳ hoặc đột xuất xây dựng Báo cáo của Bộ về công tác theo dõi thi hành pháp luật gửi cơ quan có thẩm quyền;

g) Kiến nghị với Bộ về các biện pháp phòng ngừa, khắc phục vi phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế thực hiện pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương.

7. Về công tác pháp luật quốc tế:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đề xuất với Bộ trưởng về việc đàm phán, ký, gia nhập, phê duyệt, phê chuẩn, sửa đổi, bổ sung các điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập trong lĩnh vực do Bộ quản lý;

b) Phối hợp soạn thảo, đàm phán, đóng góp ý kiến đối với các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế liên quan đến lĩnh vực do Bộ quản lý;

c) Chủ trì đàm phán các nội dung liên quan đến pháp lý – thể chế và giải quyết tranh chấp đối với các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế liên quan đến lĩnh vực do Bộ quản lý;

d) Tổ chức thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập trong lĩnh vực do Bộ quản lý;

d) Chủ trì, phối hợp thực hiện việc tập huấn, phổ biến, tuyên truyền điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập trong lĩnh vực do Bộ quản lý;

e) Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham gia cơ chế giải quyết tranh chấp trong các tổ chức kinh tế quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập;

g) Phối hợp chuẩn bị nội dung và giúp Bộ trưởng đàm phán các hiệp định thương mại song phương và đa phương;

h) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ thực hiện chương trình, kế hoạch, dự án hợp tác với nước ngoài về pháp luật theo sự phân công của Bộ trưởng và theo quy định của pháp luật.

8. Về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác pháp chế:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ tổ chức hoặc tham gia thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thuộc phạm vi trách nhiệm của Bộ theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác pháp chế đối với tổ chức pháp chế ở các đơn vị thuộc Bộ và các doanh nghiệp mà Bộ đại diện chủ sở hữu phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp.

9. Về công tác bồi thường của Nhà nước:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện công tác bồi thường của Nhà nước trong phạm vi lĩnh vực quản lý của Bộ, bao gồm:

- Hướng dẫn đơn vị có trách nhiệm bồi thường thực hiện việc giải quyết bồi thường;

- Có ý kiến về việc: xử lý các yêu cầu bồi thường của Nhà nước; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong phạm vi lĩnh vực quản lý của Bộ;

- Theo dõi, đôn đốc việc chi trả tiền bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả.

b) Hàng năm, phối hợp với Vụ Tài chính xây dựng dự toán kinh phí bồi thường của Nhà nước trong phạm vi lĩnh vực quản lý của Bộ;

c) Định kỳ hoặc đột xuất thực hiện thống kê, tổng kết, đánh giá việc thực hiện bồi thường trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, gửi cơ quan có thẩm quyền.

10. Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho Bộ trưởng về các vấn đề pháp lý khi tham gia tố tụng để bảo vệ lợi ích hợp pháp của Bộ theo quy định của pháp luật.

11. Lập báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về đánh giá tình hình công tác pháp chế trong ngành Công Thương.

12. Phối hợp với các đơn vị có liên quan đề xuất với Bộ trưởng khen thưởng hoặc đề Bộ trưởng đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác pháp chế.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và chế độ làm việc

1. Lãnh đạo Vụ có Vụ trưởng, các Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng Bộ Công Thương bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật theo quy định.

2. Vụ thực hiện làm việc theo chế độ thủ trưởng; Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 và các nhiệm vụ quyền hạn cụ thể sau đây:

a) Tổ chức, chỉ đạo thực hiện và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về các mặt công tác của Vụ;

b) Phân công công việc và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Phó Vụ trưởng, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và công chức của Vụ;

c) Thừa lệnh Bộ trưởng ký một số văn bản để trả lời, giải đáp, hướng dẫn nghiệp vụ, điều hành công việc theo yêu cầu của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến chức năng, nhiệm vụ quản lý của Vụ;

d) Thực hiện công tác thông tin cho công chức trong Vụ theo quy chế làm việc của Bộ;

đ) Quyết định nội dung báo cáo sơ kết, tổng kết và kiến nghị với Bộ trưởng về các chủ trương, giải pháp trong việc thực hiện nhiệm vụ của Vụ;

e) Ban hành các nội quy, quy định của Vụ, tổ chức thực hiện các quy định, quy chế của Bộ, Cơ quan Bộ, quản lý công chức và tài sản được giao theo phân cấp của Bộ.

3. Vụ được tổ chức các Phòng:

a) Phòng Xây dựng pháp luật I;

b) Phòng Xây dựng pháp luật II;

c) Phòng Luật pháp quốc tế;

d) Phòng Tổng hợp, tuyên truyền và hỗ trợ pháp lý;

đ) Phòng Công tác theo dõi thi hành pháp luật.

Lãnh đạo Phòng có Trưởng phòng, Phó trưởng phòng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật theo quy định.

Vụ trưởng Vụ Pháp chế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng theo quy định.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 0782/QĐ-BCT ngày 30 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp chế, Quyết định số 2370/QĐ-BCT ngày 07 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc thành lập Phòng Công tác theo dõi thi hành pháp luật trực thuộc Vụ Pháp chế.

3. bãi bỏ các quy định khác trước đây trái với Quyết định này.

4. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng cục trưởng, Cục trưởng và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Đ/c Thứ trưởng;
- Đảng uỷ Bộ Công Thương;
- Công đoàn, Đoàn TNCS HCM
- Cơ quan Bộ Công Thương;
- Công đoàn Công Thương Việt Nam;
- ĐU Khối Công nghiệp Tp. Hà Nội;
- ĐU Khối DN Công nghiệp TW tại Tp. HCM;
- ĐU Khối DN Thương mại TW tại Tp. HCM;
- Lưu: VT, TCCB.



Vũ Huy Hoàng

